

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ?  
(4 tuần: Từ ngày 17/3/2025 – 11/4/2025)**

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T T	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>a. Phát triển vận động</b>				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	* <b>Hoạt động Chơi – tập có chủ định:</b> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang. - Bụng: Cúi về phía trước, vặn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên. Co duỗi từng chân	
2	+ Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Tập đi, chạy: + Đi trong đường hẹp, bật qua vạch kẻ  - Tập nhún bật: + Trẻ biết bật liên tục vào vòng	* <b>Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Đi trong đường hẹp, bật qua vạch kẻ <b>+ TCVD:</b> Bóng tròn to - Bật liên tục vào vòng <b>+ TCVD:</b> Ô tô và chim sẻ.	
4	+ Biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Tập bò, trườn: + Trẻ biết bò qua vật cản. + Trẻ biết bò qua vật cản, tung bóng bằng 2 tay	* <b>Hoạt động Chơi tập có chủ định.</b> - Bò qua vật cản. <b>+ TCVD:</b> Tập tầm vông. - Bò qua vật cản, tung bóng bằng 2 tay <b>+ TCVD:</b> Con khi	
<b>b. Giáo dục dinh dưỡng</b>				
10	+ Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu	* <b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b>	

		ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
19	+ Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	+ Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi. + Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Nhận biết xe đạp, xe máy. - Nhận biết tàu thủy, thuyền buồm. - Nhận biết máy bay, kính khí cầu.	
21	+ Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	+ Nhận biết kích thước ( to – nhỏ ) + Nhận biết hình tròn, hình vuông. + Nhận biết vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ. + Nhận biết số lượng (một - nhiều).	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Nhận biết vị trí trong không gian trên - dưới so với bản thân trẻ.	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	<b>* Hoạt động Chơi - tập có chủ định</b> - Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi. - Sinh hoạt chiều	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Thơ: Xe đạp, con tàu, đi chơi phố. - Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi.	

27	+ Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* <b>Hoạt động chơi.</b> - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>				
33	+ Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	* <b>Hoạt động giao lưu cảm xúc</b> - Trẻ đến lớp gặp cô rất vui tươi hơn hẳn. * <b>Hoạt động chơi</b> - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	
36	+ Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Trẻ biết thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “Dạ”, “Vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cấu bạn	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Hoạt động đón, trả trẻ, hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
37	+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Chơi thao tác vai: Bán hàng, xếp hình, tô màu máy bay, chơi với ô tô, nặn mái chèo	
38	+ Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* <b>Hoạt động chơi</b> + Thao tác vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn... * <b>Hoạt động với đồ vật</b> Luồn hạt, khâu vòng, xếp hình các PTGT... + Nghệ thuật: Múa, hát các bài hát về chủ đề. + Vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy. * <b>Hoạt động Chơi tập có chủ định</b> + <b>Trò chơi mới: Chim</b>	

			và ô tô; Thuyền vào bến; Máy bay, Đoàn vật.
40	+ Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* <b>Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Dạy hát: <b>Đoàn tàu nhỏ xíu; Em tập lái ô tô</b> - VĐTN: <b>Em đi chơi thuyền; Lái ô tô</b> - Nghe hát: <b>Bạn ơi có biết; Anh phi công ơi.</b> - Trò chơi âm nhạc: <b>Đoán tên bạn hát, những nốt nhạc vui</b>
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* <b>Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Vẽ ô tô - Nặn mái chèo - Tô màu máy bay - Nặn cột đèn giao thông

### I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề: “Bé đi khắp nơi bằng phương tiện gì?”, trong chủ đề có 4 chủ đề nhánh đó là:

- + Phương tiện giao thông đường bộ.
- + Phương tiện giao thông đường thủy.
- + Phương tiện giao thông đường không.
- + Luật giao thông

- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về/: Phương tiện giao thông đường bộ, phương tiện giao thông đường thủy, phương tiện giao thông đường không.

### II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.  
Tranh ảnh về chủ đề.
- Bông, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.
- Vòng, bút màu, keo dán
- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề

### III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ